

Số: 57/2021/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Bảo, ngày 08 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nH2 và gia đình thụ lý số 20/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị H; nơi cư trú: Thôn 10, xã CM, huyện VB, thành phố Hải Phòng;

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn H1; nơi cư trú: Thôn 10, xã CM, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nH2 và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn Hà.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nH2: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh H1 có 02 con chung là Nguyễn Lê Kỳ H2, sinh ngày 07-4-2016 và Nguyễn Lê Thùy L, sinh ngày 05-8-2017. Khi ly hôn, vợ chồng thoả thuận giao con chung là Nguyễn Lê Kỳ H2 cho anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật;

giao con chung là Nguyễn Lê Thùy L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh H1 tự thỏa thuận về việc phân chia tài sản chung và nợ chung của vợ chồng khi ly hôn như sau: Chị H và anh H1 xác nhận có tài sản chung là 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode, Biển kiểm soát 15K1-32292, đăng ký mang tên anh Nguyễn Văn Hà. Chị H được quyền sở hữu 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode, Biển kiểm soát 15K1-32292 và có nghĩa vụ thanh toán cho anh H1 số tiền chênh lệch là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

- Về án phí: Chị H và anh H1 mỗi người phải chịu 75.000 (Bảy mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H nhận nộp cả số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị H số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số **0017482 ngày 29-01-2021**, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành Phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Cao Minh, huyện Vĩnh Bảo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh